

Bản án số: 210/2026/HS-PT
Ngày 18-9-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Tòng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nam;

Bà Lê Thị Bích Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đức Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Hoàng Phận – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 và ngày 18 tháng 9 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 165/2026/TLPT-HS ngày 20 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo **Hà Quốc T**; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 182/2026/HS-ST ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Tây Ninh.

- Bị cáo kháng cáo:

Hà Quốc T, sinh năm 1982, tại tỉnh Tây Ninh, số CCCD: 072082007555; nơi cư trú: **Ấp P, xã P, tỉnh Tây Ninh**; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Hà Văn V**, sinh năm 1950 (đã chết) và bà **Đặng Thị B**, sinh năm 1952; có vợ là **Huỳnh Ngọc T1**, sinh năm 1984 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không có; bị áp dụng Biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; bị cáo tại ngoại; có mặt.

(Trong vụ án còn có bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại: **Hồ Thị Thu T2**, **Nguyễn Bá H**, **Nguyễn Bá N**; Không có kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 23-7-2025, sau khi giao vật liệu xây dựng xong cho công trình thi công làm đường tại khu phố A, phường A, tỉnh Tây Ninh, Hà Quốc T điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-178.96 lưu thông trên đường Hương lộ nhựa về lại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Q tại ấp B, xã P, tỉnh Tây Ninh. Khi đến ngã tư "Suối Sâu" thuộc khu phố S, phường A, tỉnh Tây Ninh, T nhìn thấy đèn tín hiệu giao thông màu xanh nên mở đèn tín hiệu bên phải chuyển hướng rẽ phải từ đường Hương lộ nhựa ra Quốc lộ B để lưu thông về hướng phường T, tỉnh Tây Ninh; khi T điều khiển xe rẽ phải gần đến Quốc lộ B do thiếu chú ý quan sát nên phần đầu bên phải xe ô tô tải dừng vào bên trái thân xe mô tô biển số 47M1-507.39 do chị Hồ Thị Thu T2 điều khiển chở sau cháu Nguyễn Bá N, sinh năm 2018 (con ruột chị T2) chạy cùng chiều phía trước làm chị T2 và cháu N té ngã xuống đường bị bánh trước bên phải xe ô tô tải cán vào chân phải của chị T2 gây thương tích.

Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể trên người sống số 4681/KLTTCT-C09 ngày 27-10-2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hồ Thị Thu T2 tại thời điểm giám định là 66%.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 4682/KLTTCT-C09 ngày 27-10-2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Bá N tại thời điểm giám định là 33%.

Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu, xét nghiệm chất ma túy ngày 23-7-2025 của Trung tâm Y tế khu vực T, kết quả: Hà Quốc T không có nồng độ cồn trong máu, không có chất ma túy.

Kết luận giám định số 977/KL-KTHS ngày 31-3-2026, của Phòng Kỹ thuật sự Công an tỉnh T, kết luận: 01 (một) mẫu GIẤY PHÉP LÁI XE số: 720035015250; Hạng C; Họ tên: HÀ QUỐC T; Ngày sinh 01/01/1982, cấp ngày 28 tháng 9 năm 2021 là mẫu giấy phép lái xe thật; 01 (một) mẫu giấy CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ số: 70 000800; Tên chủ xe: C.BÀNG; Biển số đăng ký: 70C-178.96, cấp ngày 07/10/2002 là mẫu giấy chứng nhận đăng ký xe thật; 01 (một) mẫu giấy CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE CƠ GIỚI; No: VA 0623209; Biển đăng ký: 70C-178.96, cấp ngày 28/04/2025 là mẫu giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới thật; 01 (một) GIẤY PHÉP LÁI XE số: 721218002652; Hạng A1, Họ tên: HỒ THỊ THU THUYẾT; ngày sinh 27/12/1987, cấp ngày 30/5/2021 là mẫu giấy phép lái xe thật; 01 (một) mẫu giấy CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE MÔ TÔ, XE MÁY, số: 025737; Tên chủ xe: HỒ QUANG HOÀ; Biển số đăng ký: 47M1-507.39, cấp ngày 24/02/2017 là mẫu giấy chứng nhận đăng ký xe thật.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường xảy ra tại đường giao nhau giữa đường Q với đường Hương lộ nhựa, mặt đường nhựa bằng phẳng, mặt đường hương lộ nhựa rộng 6,20 mét. Tại vị trí giao nhau với đường Q là đoạn

đường cong, nơi rộng nhất tiếp giáp với **đường Q** rộng 20,0 mét, khu vực giao nhau có hệ thống đèn tín hiệu giao thông, có biển báo hiệu giao thông. Chọn lề đường bên phải của đường Quốc lộ 22 theo hướng từ Thành phố Hồ Chí Minh đi ngã tư **A thuộc khu phố A, phường A, tỉnh Tây Ninh** làm lề chuẩn để đo vẽ. Hiện trường ghi nhận: Vết phanh liên tục dài 2,40 mét nằm trên mặt đường, có hướng tiến đi **đường Q**, cuối vết phanh tiếp giáp với trục bánh sau bên trái xe ô tô biển số 70C-178.96. Đầu vết phanh cách lề chuẩn 4,80 mét; Vết phanh liên tục dài 2,0 mét nằm trên mặt đường có hướng tiến đi **Quốc lộ B**, cuối vết phanh cách lề chuẩn 7,0 mét; Vết cày liên tục dài 3,8 mét nằm trên mặt đường, có hướng tiến đi **Quốc lộ B**, cuối vết cày tiếp giáp với cản gác chân trước bên phải của xe mô tô biển số 47M1-507.39, đầu vết cày cách lề chuẩn 3,30 mét; Vết trượt dài 1,30 mét, có hướng tiến đi **Quốc lộ B**, cuối vết trượt tiếp giáp với trục bánh trước bên phải xe ô tô biển số 70C-178.96, đầu vết trượt cách lề chuẩn 2,0 mét.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô tải biển số 70C-178.96: Mặt ngoài phía dưới cản xe phía trước bên phải có vết trầy xước nhựa kích thước (8 x 0,5) cm, cách mặt đất 70 cm. Mặt ngoài vành bánh xe trước bên phải có vết trầy xước mặt bụi hình vòng cung kích thước (82 x 6) cm. Mặt dưới lốp bánh xe trước bên phải có dính chất nhầy kích thước (30 x 20) cm.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 47M1-507.39: Vết mài mòn nhựa mặt trước ốp nhựa đầu xe bên phải kích thước (9 x 8) cm. Đầu chắn bùn trước bị bể vỡ nhựa. Đầu cản gác chân trước bên phải bị mài mòn kim loại, nhựa kích thước (3 x 2) cm. Mặt ngoài phía sau ống giảm thanh có vết mài mòn kim loại kích thước (8,5 x 6) cm. Mặt ngoài thân xe bên trái có vết trầy xước nhựa kích thước (6 x 1) cm, cách mặt đất 70 cm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 182/2026/HS-ST ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Tây Ninh, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Hà Quốc T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Hà Quốc T** 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07-7-2026 bị cáo **Hà Quốc T** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Bị cáo **Hà Quốc T** giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hà Quốc T trình bày ý kiến, với nội dung: Hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn nhưng bị cáo đã cố gắng khắc phục toàn bộ thiệt hại và tự nguyện hỗ trợ cho bị hại được tổng số tiền 500.000.000 đồng; gia đình bị cáo neo đơn, đã ly hôn vợ, nên bị cáo là lao động chính nuôi con đang học, mẹ già thường xuyên ốm đau nhập viện điều trị; xin cho bị cáo được hưởng án treo; để có cơ hội lao động trả nợ và chăm lo cho gia đình.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối hận xin cho cơ hội được hưởng án treo để chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của bị cáo đảm bảo đúng hình thức và trong thời hạn theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2] Xem xét toàn bộ quá trình tố tụng từ giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử tại cấp sơ thẩm, thấy rằng các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện hoạt động tố tụng đầy đủ và đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; do đó, có căn cứ khẳng định hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm là hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Xét hành vi của bị cáo, thấy rằng: Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và các dấu vết để lại hiện trường phù hợp với lời khai của bị cáo, của bị hại; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; nên đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 23-7-2025, bị cáo Hà Quốc T điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-178.96 lưu thông trên đường hương lộ từ khu phố A đi khu phố S, phường A khi đi đến khu vực ngã tư “Suối Sâu”, bị cáo mở đèn tín hiệu bên phải chuyển hướng rẽ phải ra đường Q để lưu thông về hướng phường T; nhưng không chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn, gây tai nạn giao thông với xe mô tô biển số 47 M1-507.39 đang lưu thông cùng chiều phía trước; hậu quả làm chị Hồ Thị Thu T2 bị tổn thương cơ thể tỷ lệ 66%, cháu Nguyễn Bá N bị tổn thương cơ thể tỷ lệ 33%; tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị T2 và cháu N là 99%; đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng:

[3.1] Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngay sau khi xảy ra tai nạn giao thông bị cáo đã kịp thời bồi thường xong theo yêu cầu của bị hại, đồng thời đã tự nguyện hỗ trợ thêm cho bị hại được tổng số tiền 500.000.000 đồng và bị hại có đơn xin bãi nại, đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự; là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Ngay sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại gửi văn bản đề ngày 07-7-2026 (bút lục số 456), với nội dung: Xin cho bị cáo được hưởng án treo với lý do: Bị cáo đã nhận biết lỗi lầm, xin lỗi và đền bù thỏa đáng cho gia đình bị hại; bị cáo là trụ cột chính trong gia đình nuôi con nhỏ đi học và mẹ già bệnh. Tại cấp phúc thẩm cung cấp: Giấy xác nhận của **Bệnh viện Đ - Tây Ninh**, thể hiện từ năm 2021 đến ngày 07-9-2026 mẹ bị cáo là bà **Đặng Thị B** nhiều lần nhập viện (54 lần) điều trị nhiều bệnh lý như suy thượng thận mạn, loãng xương...; là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được xem xét theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu với lỗi vô ý; có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Do đó việc chuyển hình phạt 01 năm tù, cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội và đảm bảo đủ các điều kiện được quy định tại Văn bản hợp nhất số: 03/VBHN-TANDTC ngày 10-7-2025 của Tòa án nhân dân Tối cao về Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Đồng thời, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa tạo cơ hội để bị cáo lao động chân chính có điều kiện chăm sóc cho mẹ già và lo cho con đi học.

[3.3] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bị cáo **T** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Hà Quốc T.**

- Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 182/2026/HS-ST ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Tây Ninh; về phần hình phạt đối với bị cáo **Hà Quốc T**.

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2024, năm 2025:

Xử phạt bị cáo **Hà Quốc T** 01 (một) năm tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 18-9-2026).

Giao bị cáo **Hà Quốc T** cho Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người bị kết án cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Án phí: Bị cáo **Hà Quốc T** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND Khu vực 12 – Tây Ninh;
- VKSND Khu vực 12 – Tây Ninh;
- P. THADS Khu vực 12 – Tây Ninh;
- Văn phòng Cơ quan Điều tra CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng TTKTNV và THA Tòa án tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Tòng